

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM MỸ
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 14/2022/HSST

Ngày: 12/4/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ - TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mai Trung**

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà **Vũ Thị Thùy Dương**

2/ Bà **Thái Thị Thủy Tiên**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đoàn Thị Bích** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ tham gia phiên tòa: Ông **Trần Văn Sơn** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2022/TLST - HS ngày 18/01/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2022/QĐXXST - HS ngày 03/3/2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 17/2022/HSST – QĐ đối với bị cáo:

Lê Xuân T, sinh năm 1994, tại Thanh Hóa; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn ML, xã CL, huyện CT, tỉnh Thanh Hóa; Giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa: 9/12; con ông: không rõ và bà Lê Thị T1, sinh năm 1974 (còn sống); chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/11/2021 và bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cẩm Mỹ cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh Vi Thế V, sinh năm 2001 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 1, xã SR, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Minh H, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố S, thị trấn LG, huyện C, Đồng Nai

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Xuân T là nhân viên của quán ăn “Miền Tây Quán” thuộc ấp 8, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai do ông Lê Văn Lượng, sinh năm 1965, ngụ tại ấp 8, xã Xuân Tây, huyện Cẩm Mỹ làm chủ quán.

Khoảng 16 giờ 00 ngày 11/11/2021, bị cáo đang làm việc ở quán thì phát hiện 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, màu đen, đang cắm sạc pin ở trong phòng ngủ của anh Vi Thế V, sinh năm 2001, ngụ tại ấp 1, xã S, huyện C, tỉnh Đồng Nai là nhân viên của quán, nên bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại nói trên để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Lúc này, thấy không có ai nên bị cáo đã vào phòng lấy trộm chiếc điện thoại bỏ vào túi quần rồi ra gặp ông Lượng xin nghỉ việc. Sau đó, bị cáo mang chiếc điện thoại vừa mới trộm cắp được đến cửa hàng điện thoại di động “Minh Hậu” do anh Nguyễn Minh H, sinh năm 1989, ngụ tại khu phố S, thị trấn L, huyện C làm chủ và nói với anh H là điện thoại của bạn nhờ mang đi bán giùm. Anh H đồng ý mua với giá 7.000.000 đồng, nhưng do máy bị lỗi (không mở được mật khẩu) nên anh H đưa trước cho bị cáo 4.000.000 đồng và nói nếu phá được mật khẩu để mở điện thoại thì sẽ đưa số tiền còn lại. Khoảng 18 giờ 00 cùng ngày, anh V về quán thì phát hiện chiếc điện thoại của mình bị mất trộm nên đã làm đơn trình báo lên cơ quan công an.

Đến ngày 12/11/2021, anh H không mở được điện thoại do dính mật khẩu Icloud nên đã điện thoại cho bị cáo đến cửa hàng của mình. Khi bị cáo đến, anh H bảo do máy không sửa được nên nói bị cáo đưa lại 4.000.000 đồng và anh H trả lại máy cho bị cáo. Do đã tiêu xài hết số tiền trên nên bị cáo và anh H thỏa thuận bán lại chiếc điện thoại cho anh H với giá 2.000.000 đồng và nợ lại anh H số tiền 2.000.000 đồng, đồng thời bị cáo để lại 01 căn cước công dân số 038094001616 để làm tin. Ngày 13/11/2021, anh H biết được điện thoại trên là của anh V bị mất trộm nên đã giao nộp cho cơ quan Công an.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 39/KL-HĐĐG ngày 16/11/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cẩm Mỹ kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max 64GB, màu đen, số máy: MT 5K2LL/A, số Seri: FFXK9GZKPHC, IMEI: 357265096346976 có giá trị là 10.980.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu đen, số máy: MT 5K2LL/A, số Seri: FFXK9GZKPHC, IMEI: 357265096346976. Đây là tài sản hợp pháp của anh Vi Thế V nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ đã trả lại cho anh V theo quy định của pháp luật.

- 01 căn cước công dân số 038094001616 mang tên Lê Xuân T. Đây là tài sản hợp pháp của bị cáo T, không liên quan đến quá trình phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ đã trả lại cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm. Đối với anh Nguyễn Minh H yêu cầu bị cáo T trả lại số tiền 4.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKSCM ngày 17/01/2022, Viện Kiểm sát nhân huyện Cẩm Mỹ đã truy tố bị cáo Lê Xuân T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh nêu trên và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Lê Xuân T mức án từ 08 tháng đến 10 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Xuân T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 00 ngày 11/11/2021, tại quán ăn “Miền Tây Quán” thuộc ấp 8, xã Xuân Tây, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai bị cáo T đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max 64G, màu đen của anh Vi Thế V mang đi bán cho anh Nguyễn Minh H thì bị phát hiện. Tại bản kết luận định giá tài sản số 39/KL-HĐĐG ngày 16/11/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cẩm Mỹ kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max 64GB, màu đen, số máy: MT 5K2LL/A, số Seri: FFXK9GZKPHC, IMEI: 357265096346976 có giá trị là 10.980.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét hành vi của bị cáo nhận thấy: Bị cáo là công dân đã trưởng thành nhưng bị cáo không lo tu chí, rèn luyện bản thân, mà để có tiền sử dụng ma túy bị cáo đã chiếm đoạt tài sản hợp pháp của người khác. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương.

Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự được xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Từ những nhận xét và đánh giá hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo thành công dân tốt và phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Anh Vi Thế V đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

Anh Nguyễn Minh H yêu cầu bị cáo trả lại 4.000.000 đồng và bị cáo đồng ý trả nên chấp nhận.

[5] Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ đã xử lý xong nên không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

[7] Xét quan điểm của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Xuân T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Xuân T** 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ và tạm giam ngày 13/11/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Buộc bị cáo Lê Xuân T có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Minh H số tiền 4.000.000 (*Bốn triệu*) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (*Ba trăm ngàn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể, từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014)/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Cẩm Mỹ;
- VKSND huyện Cẩm Mỹ;
- THADS huyện C;
- Hồ sơ thi hành án;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mai Trung